

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN CHUYỂN
SÀI GÒN TOURIST**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2022/TT/STT-TGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 01 năm 2022

TỜ TRÌNH

**(Về việc thông qua phương án thanh lý tài sản để thực hiện nghĩa vụ thanh toán công nợ
cho Công ty TNHH MTV Tài Chính Toyota Việt Nam (TFSVN))**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist (STT);
- Căn cứ hợp đồng số 5000019896 ngày 15/12/2016 với Công ty TNHH MTV Tài Chính Toyota Việt Nam (TFSVN);
- Căn cứ vào biên bản kiểm phiếu xin ý kiến cổ đông về việc tăng vốn điều lệ công ty số 01/2022/BBKP/STT-ĐHĐCĐBT ngày 03/01/2022 Căn cứ Tờ trình số 01/2022/TT/STT-KTTC ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

Kính đề nghị Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty xem xét và tổ chức họp Hội đồng quản trị để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết vấn đề sau:

Năm 2016, STT có vay vốn tại Công ty TNHH MTV Tài Chính Toyota Việt Nam (TFSVN)

- Số hợp đồng: 5000019896
- Thời hạn vay: 60 tháng
- Ngày hiệu lực: 16/02/2017
- Khoản tín dụng: 4,042,500,000
- Ngày kết thúc hợp đồng: 20/02/2022
- Dư nợ hiện tại: 808,500,000 (chi tiết theo bản kê)



K/g: **CÔNG TY CP VẬN CHUYỂN SÀI GÒN TOURIST** Ngày in lịch: 20/01/2022
Số hợp đồng: 5000019896
Địa chỉ: 25 PASTEUR, Ngày hiệu lực: 16/02/2017
P. NGUYỄN THAI BÌNH, Thời hạn vay: 60 tháng
QUẬN 1, TP.HCM Khoản tín dụng: 4,042,500,000
Dự nợ hiện tại: 808,500,000
Điện thoại:

Kỳ trả nợ	Lãi suất	Số tiền phải trả	Nợ lãi	Lãi quá hạn	Nợ gốc	Dư nợ cuối kỳ
20/04/2021	9.35%	29,760	27,880	1,880	-	875,875,000
20/05/2021	9.35%	9,854,230	5,249,640	4,604,590	-	808,500,000
20/06/2021	9.35%	78,160,530	4,882,170	5,903,360	67,375,000	741,125,000
20/07/2021	9.35%	76,616,090	4,199,710	5,041,380	67,375,000	673,750,000
20/08/2021	9.35%	75,347,390	3,797,240	4,175,150	67,375,000	606,375,000
20/09/2021	9.15%	73,868,910	3,185,160	3,308,750	67,375,000	539,000,000
20/10/2021	9.15%	72,423,260	2,568,680	2,479,580	67,375,000	471,625,000
20/11/2021	9.15%	71,135,070	2,123,440	1,636,630	67,375,000	404,250,000
20/12/2021	9.15%	69,743,000	1,541,210	826,790	67,375,000	336,875,000
20/01/2022	9.15%	68,436,720	1,061,720	-	67,375,000	269,500,000

Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến vô cùng phức tạp; Căn cứ chỉ thị 16/CT-TTg, Tp. Hồ Chí Minh thực hiện lệnh giãn cách xã hội đến hết ngày 23/07/2021 và các thông báo tiếp tục gia hạn và tăng cường một số biện pháp thực hiện chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phòng chống dịch covid 19 trên địa bàn Thành phố. Bên cạnh việc phong tỏa trên cả nước thì việc ngưng các chuyến bay trong và ngoài nước là điều không thể tránh khỏi. Do đó Công ty đã không đủ nguồn tiền hoàn trả cho khoản vay nêu trên.

Ngày 22/11/2021 Tôi-Tổng giám đốc công ty STT đã trình Hội đồng quản trị Công ty thông qua phương án tăng vốn nhằm đáp ứng nguồn tiền đảm bảo việc hoạt động ổn định và có thể thanh toán các khoản nợ ngắn hạn.

Căn cứ vào tờ trình Tổng giám đốc HĐQT sau 2 lần họp với tỷ lệ tán thành 3/5 thì ngày 31/12/2021 công ty đã tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán căn cứ vào tờ trình số 08/2021/TT/STT-HĐQT. Mục đích phát hành cổ phiếu, toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành này để bổ sung vốn nhằm đáp ứng nguồn tiền đảm bảo việc hoạt động ổn định và có thể thanh toán các khoản nợ ngắn hạn trong khoảng thời gian chưa thu hồi được công nợ nêu trên như sau:

1. Thanh toán nợ cho ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn (SCB)
2. Thanh toán nợ cho Công ty TNHH MTV Tài Chính Toyota Việt Nam (TFSVN)

Tuy nhiên theo biên bản kiểm phiếu số 01/2022/BBKP/STT-ĐHĐCĐBT ngày 03/01/2022 tỷ lệ cổ đông tán thành là 43.89%. Căn cứ Điều lệ STT và kết quả kiểm phiếu biểu quyết này, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist quyết định không thông qua.

Ngoài ra, về khoản vay tài chính đối với công ty TFSVN căn cứ vào Điều 13 Vi phạm, Điều 18.4 Quyền và nghĩa vụ TFSVN, Điều 19 Thu hồi Xe và Bán Xe.

TFSVN có quyền yêu cầu STT bàn giao xe và ủy quyền vô điều kiện cho TFSVN trực tiếp bán cho bên mua bằng phương pháp xác định giá thị trường hoặc bán thông qua đấu giá hoặc qua đại lý và có thể thu tiền ngay hoặc thu tiền chậm.

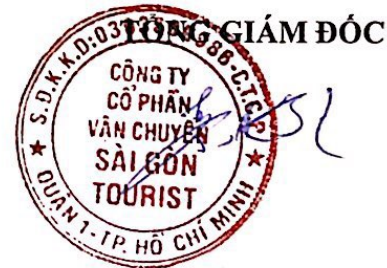
Vì vậy, căn cứ vào những điều trên, kính trình Hội đồng quản trị xem xét thông qua các vấn đề sau:

1. Phương án thanh lý tài sản thế chấp cho hợp đồng tín dụng nêu trên để có nguồn tiền thực hiện nghĩa vụ tài chính, tránh mọi thiệt hại có thể xảy ra cho công ty như sau:
 - Số lượng xe : 10 xe Toyota Vios (Danh sách đính kèm)
 - Phương thức bán: Thanh lý theo lô hoặc bán từng chiếc.
 - Đối tượng: Cá nhân, công ty, tổ chức có nhu cầu mua và trả giá cao nhất.
 - Thời gian thanh lý: trong năm 2022
 - Giá bán dự tính: Dựa vào giá tham khảo (150.000.000 – 350.000.000) hoặc/ và theo giá người mua trả cao nhất.
 - Hình thức thanh toán: Thanh toán từ 50-100% sau khi kí hợp đồng.
 - Khoản thu dự tính từ việc thanh lý 10 xe như sau: $250.000.000 \times 10 \text{ xe} = 2.500.000.000$ đồng
 - Giá trị còn lại đã khấu hao đến tháng 01/2022 : 2,833,622,600 đồng.
 - Lợi nhuận dự tính khi thanh lý: (333.622.600) đồng
2. Thông qua việc giao cho Tôi - Kakazu Shogo – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật tiến hành công tác chuẩn bị cho việc thanh lý tài sản bao gồm nhưng không giới hạn: tổ chức các bộ phận thẩm định, bộ phận thanh lý, đăng báo, công bố thông tin và các nội dung khác để đảm bảo cho việc thanh lý. Trong nội dung được giao, Tôi được toàn quyền quyết định các vấn đề và ký kết các hợp đồng, văn bản, giấy tờ có liên quan.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TK HĐQT.



KAKAZU SHOGO



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN CHUYÊN SÀI GÒN TOURIST
25 PASTEUR, P. NGUYỄN THÁI BÌNH, QUẬN 1, TP. HCM
MST: 0303609986

DANH SÁCH XE

Kỳ 1 năm 2022

Stt	Tên tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày tính	Số kỳ	Nguyên giá	Giá trị khấu hao trong kỳ	Giá trị đã khấu hao	Giá trị còn lại
1	TOYOTA VIOS 51F -845.14	STT00129	01/03/2017	120	557,250,000	4,645,282	273,887,740	283,362,260
2	TOYOTA VIOS 51F -849.73	STT00130	01/03/2017	120	557,250,000	4,645,282	273,887,740	283,362,260
3	TOYOTA VIOS 51F -849.57	STT00131	01/03/2017	120	557,250,000	4,645,282	273,887,740	283,362,260
4	TOYOTA VIOS 51F -845.22	STT00132	01/03/2017	120	557,250,000	4,645,282	273,887,740	283,362,260
5	TOYOTA VIOS 51F -845.08	STT00133	01/03/2017	120	557,250,000	4,645,282	273,887,740	283,362,260
6	TOYOTA VIOS 51F -848.53	STT00134	01/03/2017	120	557,250,000	4,645,282	273,887,740	283,362,260
7	TOYOTA VIOS 51F -849.32	STT00135	01/03/2017	120	557,250,000	4,645,282	273,887,740	283,362,260
8	TOYOTA VIOS 51F -843.58	STT00136	01/03/2017	120	557,250,000	4,645,282	273,887,740	283,362,260
9	TOYOTA VIOS 51F -849.25	STT00137	01/03/2017	120	557,250,000	4,645,282	273,887,740	283,362,260
10	TOYOTA VIOS 51F -846.07	STT00138	01/03/2017	120	557,250,000	4,645,282	273,887,740	283,362,260
Tổng cộng					5,572,500,000	46,452,820	2,738,877,400	2,833,622,600